

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 9 - 2025

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Quang Nhã,
- Bà Mai Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST- HNGĐ ngày 06/6/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 16/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2024/QĐST- HNGĐ ngày 04/9/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai ngày 04/6/2024 và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ vào ngày 20/10/2008. Sau kết hôn, vợ chồng sinh sống làm ăn tại thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Q được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính tình nên thường xuyên xảy ra xô ảu, mặc dù hai bên đã tạo cơ hội cho nhau để sửa chữa nhằm cải thiện cuộc sống nhưng không có kết quả. Hiện tại vợ chồng sống ly thân, chấm dứt quan hệ từ năm 2021 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai và chị N xác định tình

cảm vợ chồng thực sự đã hết nên một mực yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thúy N, sinh ngày 26/3/2010 và Nguyễn Thị Thúy N, sinh 25/02/2013; hiện Nguyễn Thị Thúy N đang sống chung với mẹ, Nguyễn Thị Thúy N đang sống chung với anh Q. Ly hôn, chị N có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Thị Thúy N và giao con Nguyễn Thị Thúy N cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con, mỗi bên nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Q đã được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy có quan điểm:

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng.

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, về quan hệ hôn nhân: Đề nghị áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q; Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử cần giao con Nguyễn Thị Thúy N cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc và giao con Nguyễn Thị Thúy N cho anh Q được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc; Về cấp dưỡng nuôi con, mỗi bên nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai; Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các bên đương sự theo khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị N yêu cầu giải quyết ly hôn anh Nguyễn Văn Q có địa chỉ tại thôn T, xã M,

huyện L, tỉnh Q và giải quyết việc nuôi con chung khi ly hôn. Vì vậy xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy.

[3] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q có đăng ký kết hôn ngày 06/3/2013 tại UBND xã V (nay là xã T), huyện L, tỉnh Q là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không ai chịu nghe ai, mặc dù cả hai cũng tạo cơ hội cho nhau để thay đổi nhưng không có kết quả, hiện tại hai bên sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai. Qua đó, chứng tỏ Anh/chị không muốn vợ chồng trở lại đoàn tụ, chị Nguyễn Thị N, xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q có 02 con chung là Nguyễn Thị Thúy N, sinh ngày 26/3/2010 và Nguyễn Thị Thúy N, sinh 25/02/2013, hiện Nguyễn Thị Thúy N đang sống chung với mẹ, Nguyễn Thị Thúy N đang sống chung với anh Q. Ly hôn, chị N có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Thị Thúy N và giao con Nguyễn Thị Thúy N cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, xét nguyện vọng của con Nguyễn Thị Thúy N được ở với mẹ, hơn nữa các con đã sống ổn định với chị N và anh Q từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay. Vì vậy cần giao con Nguyễn Thị Thúy N cho chị N là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Thị Thúy N cho anh Q là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con tạm thời Anh/chị không yêu cầu ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai là phù hợp với các điều 81, 82 và Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 56; các điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nguyệt về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Thúy N, sinh này 25/02/2013 cho chị N là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Thị Thúy N, sinh ngày 26/3/2010 cho anh Q là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi); Về cấp dưỡng nuôi con, tạm thời không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0004398 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Trường Thủy;
- Lưu: HS; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Nhã Mai Thanh Huyền Nguyễn Văn Châu